

THÔNG BÁO

**Kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành
Công trình: Xây dựng Khu nhà ở Hano Pack 1 tại xã Đại Cương và xã
Nhật Tựu, huyện Kim Bảng**

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân huyện Kim Bảng;
- Liên danh Công ty cổ phần tập đoàn nhựa Đông Á và Công ty TNHH Hai Pha Việt Nam.

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Xây dựng ngày 28 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2016 về việc quy định phối hợp quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2016; Quyết định số 1178/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2017 về việc ban hành Quy trình kiểm tra công tác nghiệm thu và phối hợp quản lý nhà nước trong quá trình kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Quyết định số 801/QĐ-UBND ngày 21/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc chấp thuận Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở Hano Pack 1 tại xã Đại Cương và xã Nhật Tựu, huyện Kim Bảng;

Căn cứ Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được thẩm định tại Văn bản số 1552/SXD-QLXD ngày 27/7 /2020 của Sở Xây dựng; Văn bản số 1349/SCT-QLNL ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Sở Công thương;

Căn cứ Quyết định số 62/QĐ-HP ngày 28/7/2020 của Liên danh Công ty cổ phần tập đoàn nhựa Đông Á và Công ty TNHH Hai Pha Việt Nam về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình;

Căn cứ Văn bản số 1849/SCT-QLNL ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Sở Công thương về việc Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục Cung cấp điện công trình;

Căn cứ Văn bản số 3608/NT-PCCC ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh về việc chấp thuận kết quả nghiệm thu hệ thống PCCC của công trình;

Căn cứ Văn bản số 2303/SGTVT-QLKCHT ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Sở Giao thông vận tải Hà Nam về việc kiểm tra điều kiện đưa nút giao vào khai thác sử dụng tại Km3+79 và Km3+208 phía trái tuyến đường ĐT.498C địa bàn huyện Kim Bảng;

Căn cứ Biên bản nghiệm thu hoàn thành các hạng mục công trình lập ngày 16/12/2021 (gồm các hạng mục: Đường giao thông, san nền, cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải) được UBND huyện Kim Bảng (đơn vị tiếp nhận), chủ đầu tư và các nhà thầu tham gia xây dựng công trình chấp thuận nghiệm thu;

Căn cứ Báo cáo số 18/BC-LD ngày 18 tháng 12 năm 2021 của Liên danh Công ty cổ phần tập đoàn nhựa Đông Á và Công ty TNHH Hai Pha Việt Nam về việc Báo cáo hoàn thành thi công xây dựng công trình. Ngày 28/12/2021, Sở Xây dựng chủ trì, mời Sở công thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải, UBND huyện Kim Bảng, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh tổ chức hội nghị kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành thi công xây dựng công trình đối với Chủ đầu tư (có Biên bản kiểm tra).

Căn cứ Báo cáo khắc phục số 30/BC-LD ngày 30/12/2021 của Chủ đầu tư và Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình lập ngày 30/12/2021 được chủ đầu tư và các nhà thầu tham gia xây dựng công trình xác nhận.

Sở Xây dựng thông báo kết quả nghiệm thu hoàn thành công trình Xây dựng Khu nhà ở Hano Pack 1 tại xã Đại Cương và xã Nhật Tựu, huyện Kim Bảng để đưa vào sử dụng như sau:

I. Thông tin chung về công trình xây dựng

1. Tên công trình: Xây dựng Khu nhà ở Hano Pack 1 tại xã Đại Cương và xã Nhật Tựu, huyện Kim Bảng.

2. Địa điểm xây dựng: Xã Đại Cương và xã Nhật Tựu, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

3. Loại và cấp công trình: Công trình HTKT cấp III, đường giao thông cấp III.

4. Chủ đầu tư : Liên danh Công ty cổ phần tập đoàn nhựa Đông Á và Công ty TNHH Hai Pha Việt Nam.

5. Tư vấn QLDA: Liên danh Công ty cổ phần đầu tư – Xây dựng Sao Khuê và Công ty cổ phần cổ phần đầu tư xây dựng giao thông Hà Nội

6. Tư vấn thiết kế: Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Trần Anh.

7. Tư vấn Giám sát thi công: Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng công trình Thăng Long.

8. Nhà thầu thi công: Công ty TNHH Hai Pha Việt Nam

9. Mô tả thông số chủ yếu của các hạng mục công trình: (Quyết định số 801/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

9.1. San lấp mặt bằng:

- Toàn bộ phạm vi đất chia lô, cao độ san lấp thiết kế từ +3,26m đến +3,90m (cao độ san nền thiết kế thấp hơn 30cm so với cao độ quy hoạch).
- Vật liệu san lấp bằng đá lẫn đất, hệ số độ chặt $K \geq 85$.

9.2. Đường giao thông:

a) Mặt cắt đường giao thông đối ngoại:

- Tuyến QL38 mới, đoạn đi qua dự án chiều dài khoảng 262,57m; mặt cắt 1-1 thuộc phạm vi dự án: 5,0m (hè) + 7,0m (lòng đường) + 8,0m (GPC) = 20,0m;
- Tuyến đường phía Bắc (tuyến N1): Chiều dài khoảng 247,93m; mặt cắt 4-4: 3,0m (hè) + 10,5m (lòng đường) + 5,0m (hè) = 18,5m.

b) Mặt cắt đường giao thông nội bộ:

- Tuyến N2 (L= 259,61m), mặt cắt 5B-5B: 4,0m (hè) + 7,5m (lòng đường) + 5,0m (hè) = 16,5m;
- Tuyến N3 (L= 232,41m), N4 (L= 272,5m), N8 (L= 267,27m), N9 (L= 265,42m), mặt cắt 5-5: 5,0m (hè) + 7,5m (lòng đường) + 5,0m (hè) = 17,5m;
- Tuyến N5 (L= 92,3m), N6 (L= 77,61m), mặt cắt 5A-5A: 4,0m (hè) + 7,5m (lòng đường) + 4,0m (hè) = 15,5m;
- Tuyến N7 (L= 332,52m), mặt cắt 3-3: 5,0m (hè) + 10,5m (lòng đường) + 5,0m (hè) = 20,5m;
- Tuyến D1 (L= 429,73m), mặt cắt 7-7: 2,5m (hè) + 7,5m (lòng đường) + 5,0m (hè) = 15,0m;
- Tuyến D2 (L= 110,5m), D5 (L= 110,5m), mặt cắt 5C-5C: 4,0m (hè) + 7,5m (lòng đường) + 3,0m (hè) = 14,5m;
- Tuyến D3 (L= 116,48m), D4 (L= 179,0m), mặt cắt ngang (2-2): 5,0m (hè) + 7,5m (lòng đường) + 5,0m (GPC) + 7,5m (lòng đường) + 5,0m (hè) = 30,0m;
- Tuyến D6 (L= 63,08m), mặt cắt 8-8: 3,0m (hè) + 7,0m (lòng đường) + 3,0m (hè) = 13,0m;
- Tuyến D7 (L= 431,54m); mặt cắt 6-6: 5,0m (hè) + 7,5m (lòng đường) + 3,0m (hè) = 15,5m.

c) Kết cấu đường:

- Loại 1 (áp dụng cho các tuyến N1, N4, N7, đường gom, D3, D4) đảm bảo Eyc \geq 140Mpa. Kết cấu mặt đường bao gồm các lớp từ trên xuống như sau:

- + Lớp bê tông nhựa C12,5 dày 5cm;
- + Tưới nhựa dính bám 0,5kg/m²;
- + Lớp bê tông nhựa C19 dày 7cm;
- + Tưới nhựa thấm bám 1,0kg/m²;
- + Lớp móng trên cấp phối đá dăm loại I dày 15m;
- + Lớp móng dưới cấp phối đá dăm loại II dày 25cm;
- + Lớp đá lẫn đất đầm chặt K \geq 98 dày 50cm;
- + Nền đường đá lẫn đất đầm chặt K \geq 95.

+ Loại 2 (áp dụng cho các tuyến còn lại). Kết cấu mặt đường bao gồm các lớp từ trên xuống như sau:

- + Lớp bê tông nhựa C12,5 dày 7cm;
- + Tưới nhựa thấm bám 1,0kg/m²;
- + Lớp móng trên cấp phối đá dăm loại I dày 15m;
- + Lớp móng dưới cấp phối đá dăm loại II dày 25cm;
- + Lớp đá lẫn đất đầm chặt K \geq 98 dày 50cm;

+ Nền đường đá lẫn đất đầm chặt K \geq 95 (xử lý nền đất yếu đạt yêu cầu trước khi đắp).

* Tuyến D7 những vị trí ranh giới giáp ao, đất hiện trạng có độ chênh cao so với hệ đường được gia cố bằng tường chắn đất, chiều cao trung bình 1,5m sử dụng bao tải cát có cọc tre nẹp giữ.

* Tuyến D1 giáp kênh A3-2-9 thực hiện kè lát mái rộng 5,0m (ngoài ranh giới dự án) để gia cố mái taluy đường D1 theo Biên bản thoả thuận giữa Công ty KTCTTL với Công ty TNHH Hai pha Việt Nam và công ty CP TVXD Trần Anh ngày 02 tháng 3 năm 2020). Chân khay và mái kè xây đá hộc vữa xi măng mác 100, đá dăm đệm dày 10cm, chân khay gia cố cọc tre dài 2,0m mật độ 20 cọc/m². Lắp đặt trụ thép ống D100, dây xích sắt mạ kẽm.

- Kết cấu bó vỉa, đan rãnh: Bó vỉa hệ kích thước 26x23x100cm, bó vỉa giải phân cách kích thước 18x42x100cm, đan rãnh kích thước 50x30x5cm bằng bê tông đúc sẵn đặt trên lớp bê tông lót dày 10cm.

- Kết cấu lát hè: Lát gạch Terrazo 30x30x3,5cm trên lớp bê tông dày 10cm, nền đắp đá lẫn đất đầm chặt K95. Bó gáy hè xây gạch xi măng cốt liệu trên lớp bê tông lót dày 10cm.

- Cây xanh đường phố: Trồng cây Muồng vàng. Hồ trồng cây kích thước 1,2x1,2m xây gạch xi măng cốt liệu, trên lớp bê tông lót dày 10cm.

- Hệ thống an toàn giao thông: Bố trí biển báo, vạch sơn kẻ đường tuân thủ theo QCVN 41:2019/BGTVT Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ.

9.3. Hệ thống thoát nước mưa:

- Hướng thoát nước mưa: Từ Đông sang Tây, từ Nam lên Bắc sau đó thoát vào kênh tiêu nước phía Bắc (kênh dẫn trạm bơm Giáp Ba) và kênh phía Tây (kênh A3-2-9) thông qua các cửa xả.

- Hệ thống cống thoát nước sử dụng cống tròn bê tông cốt thép đúc sẵn D300, D400, D600 và D800; trên vỉa hè sử dụng cống cấp tải trọng VH, qua

đường sử dụng cống cấp tải trọng HL93; đế cống bê tông cốt thép đúc sẵn.

- Hồ ga: Hệ thống hồ ga thăm, cửa thu thiết kế dọc theo tuyến cống, khoảng cách trung bình từ 30÷40m/ga. Hồ ga có chiều cao $\leq 2,0\text{m}$ xây gạch xi măng cốt liệu vữa xi măng mác 75, móng ga bằng bê tông đá 2x4 mác 200. Hồ ga có chiều cao $>2,0\text{m}$ đổ bê tông cốt thép liền khối đá 1x2 mác 200, đáy ga đá dăm đệm dày 10cm, tấm đan bê tông cốt thép đá 1x2, mác 250; nắp hồ ga, song chắn rác bằng composite.

- Hoàn trả mương:

+ Kênh A3-2-9 (*phía Tây dự án*) kè lát mái dọc tuyến bằng đá, vữa xi măng mác 100 dày 30cm. Nối dài cống hiện trạng dưới đường gom và đoạn ngang đường D1 (*nối tiếp kênh A3-2-9 với kênh dẫn trạm bơm Giáp Ba*) sử dụng cống BxH=2x(3,0x2,5)m. Nền cống gia cố cọc tre đường kính $\text{Ø}6 \div \text{Ø}8\text{cm}$ dài 2,5m mật độ 25 cọc/m².

+ Kênh dẫn trạm bơm Giáp Ba (*đoạn trong dự án*) kè lát mái dọc tuyến bằng đá, vữa xi măng mác 100 dày 30cm. Nối dài cống hiện trạng dưới đường ĐT.498C sử dụng cống bản BxH=(3,0x3,0)m, tường cống, móng cống xây đá, vữa xi măng mác100. Nền cống gia cố cọc tre đường kính $\text{Ø}6 \div \text{Ø}8\text{cm}$ dài 2,5m mật độ 25 cọc/m². Đầu cống (*phía kênh dẫn trạm bơm Giáp Ba*) bố trí dàn van bằng thép, kích thước 3,0mx3,0m.

9.4. Hệ thống thoát nước thải:

- Hướng thoát nước: Từ Đông sang Tây, từ Nam lên Bắc sau đó thu về khu xử lý nước thải phía Tây Bắc thuộc Quy hoạch Khu nhà ở đô thị tại xã Đại Cường phía Tây khu đất.

- Hệ thống tuyến cống sử dụng ống D300, D400; ống HDPE loại gân thành đôi.

- Hồ ga: Hệ thống hồ ga thiết kế dọc theo tuyến cống, khoảng cách trung bình từ 25÷35m/ga. Hồ ga có chiều cao $\leq 2,0\text{m}$ xây gạch xi măng cốt liệu vữa xi măng mác 75, móng ga bằng bê tông đá 2x4 mác 200. Hồ ga có chiều cao $>2,0\text{m}$ đổ bê tông cốt thép liền khối đá 1x2 mác 200, đáy ga đá dăm đệm dày 10cm, tấm đan bê tông cốt thép đá 1x2, mác 250; nắp hồ ga bằng composite.

9.5. Hệ thống cấp nước sinh hoạt, cấp nước cứu hoả:

- Nguồn nước: Được lấy từ đường ống cấp nước D180 theo quy hoạch cấp cho các xã ven sông Nhuệ phía Nam QL38 mới.

- Mạng lưới cấp nước sử dụng mạng cấp nước cụt, ống HDPE D50, D110. Tại các vị trí qua đường giao thông được luồn trong ống thép.

- Hệ thống chữa cháy (*theo Giấy chứng nhận số 513/TD-PCCC ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công An tỉnh Hà Nam*): Bố trí 08 trụ cứu hỏa trên tuyến ống cấp nước chính đường kính $\text{Ø}110$ đảm bảo các quy định về phòng cháy và chữa cháy .

9.6. Cây xanh cảnh quan:

- Trồng cây xanh tại giải phân cách giữa đường D3, đường D4, hè đường gom, khu CX1, khu CX2, khu vực giải phân cách giữa đường gom với QL.38B: Cây cảnh quan, bóng mát trồng cây bàng Đài Loan, cây Bằng lăng, cây Osaka cây Vạn tuế, Viên trồng cây Cẩm tú mai, thảm mặt bằng cỏ lá tre hoặc cỏ khôn kết hợp cây tía tô màu hoặc cúc mặt trời.

- Đường dạo đồ bê tông đá 1x2 mác 150 dày 10cm, lát gạch Terrazzo 30x30x3,5cm.

9.7. Hệ thống cấp điện và chiếu sáng

Giải pháp cụ thể theo Văn bản số 1349/SCT-QLNL ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Sở Công thương. Hoàn thành được tra nghiệm thu tại Văn bản số 1849/SCT-QLNL ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Sở Công thương.

II. Yêu cầu với chủ đầu tư:

Theo quy định tại khoản 7 Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ, việc kiểm tra công tác nghiệm thu của Cơ quan chuyên môn không thay thế, không làm giảm trách nhiệm của chủ đầu tư về công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng và trách nhiệm của các nhà thầu tham gia hoạt động xây dựng về chất lượng công trình xây dựng đối với phần việc do mình thực hiện theo quy định của pháp luật, do đó:

1. Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Kim Bảng:

- Cùng chủ đầu tư, khẩn trương hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng còn lại (tại 02 nút giao với diện tích khoảng 900m²) của dự án theo đúng thời gian đã nêu tại Báo cáo số 473/BC-UBND ngày 01/12/2021 của UBND huyện Kim Bảng và ý kiến tại hội nghị kiểm tra ngày 28/12/2021 (*dự kiến hoàn thành trong Quý II năm 2022*);

- Thực hiện các bước tiếp nhận chuyển giao các hạng mục công trình đã hoàn thành thuộc đối tượng phải chuyển giao cho chính quyền địa phương quản lý theo Quyết định số 15/2016/QĐ-UBND ngày 18/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Yêu cầu Chủ đầu tư:

- Chịu trách nhiệm về kết quả các nội dung khắc phục nêu tại Văn bản số 30/BC-LD ngày 30/12/2021 của Chủ đầu tư. Đối với công tác giải phóng mặt bằng, có trách nhiệm phối hợp với UBND huyện Kim Bảng để hoàn thành đúng thời gian đề ra. Sau khi GPMB, thi công hoàn thành 02 vị trí nút giao tại Km3+354, Km3+418 phía trái tuyến đường ĐT.498C, gửi hồ sơ về Sở Giao thông vận tải để thực hiện việc kiểm tra điều kiện đưa nút giao vào khai thác sử dụng theo quy định;

- Cập nhật đầy đủ hồ sơ hoàn thành công trình để lưu trữ và bàn giao cho đơn vị quản lý tiếp nhận công trình; tổng hợp đầy đủ hóa đơn, chứng chỉ

xuất xưởng, chứng từ hợp lệ của các vật liệu, sử dụng trong công trình, nghiệm thu khối lượng, thanh quyết toán công trình theo đúng quy định.

- Thực hiện trách nhiệm chuyên giao, bảo hành, bảo trì công trình theo quy định tại Quyết định số 15/2016/QĐ-UBND ngày 18/5/2016 của UBND tỉnh và quy định pháp luật xây dựng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Sở Công thương;
- PCCC&CNCH- CA tỉnh;
- Lưu VT, CCGĐ;
- TB(VVH)-2021/1950

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quang Huy